TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13-ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29 /2026/QĐST - DS	

Đồng Nai, ngày 08 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2026/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Nguyễn Thị Kiều D, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai.

Bà Trần Thị Kim H ủy quyền cho ông Nguyễn Văn N theo văn bản ủy quyền ngày 10/12/2025.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kiều D có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Kim H 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày ông N, bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bà D còn phải trả cho ông N, bà H tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí dân sự sơ thẩm: bà D tự nguyện nộp 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai trả lại cho ông N 2.517.000đ (hai triệu năm trăm mười bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004871 ngày 09/3/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 13-Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 13-Đồng Nai;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Quang Lâm